

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU PHONG  
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 19-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Ngọc Ảnh và ông Nguyễn Ngọc Tiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đối với bị cáo:

**Võ Ngọc C**, sinh năm 1982, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Bích Lộc Triều, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ văn hóa : 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1941, hiện trú tại: Thôn Bích Lộc Triều, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1986, hiện trú tại: Thôn Bích Lộc Triều, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; con: Có 02 con; con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 05/02/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Bích Lộc Triều, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Vợ bị cáo Võ Ngọc C) - Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Ngọc C là người có sử dụng Ma túy nên vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 30/01/2020, C dùng điện thoại di động của mình có số 0971.939.074 gọi vào số 0388.833.735 để gặp người phụ nữ tên M ở thị xã Quảng Trị hỏi mua 10 viên Ma túy thì người này đồng ý và hẹn giao Ma túy đến gần nơi ở của C. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1 -146.31 đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Bích Khê, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong để lấy Ma túy của người phụ nữ tên M. Khi gặp C, người phụ nữ này giao cho C 01 đoạn ống nhựa màu tím bên trong có chứa 10 viên Ma túy và C trả cho người này 1.000.000 đồng. Sau khi lấy Ma túy xong, C đi được một đoạn thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Triệu Phong yêu cầu dừng xe kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện Ma túy C đang cất giữ trong người nên C đã vứt số Ma túy này xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Ma túy này.

Tại Bản kết luận giám định số 138/KLGĐ-PC09 ngày 03/02/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định là chất Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,0344g. Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-HS ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Võ Ngọc C về tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Ngọc C từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 05/02/2020; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ

luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số Ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,9742g và bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 102863; 01 đoạn ống nhựa màu tím đã thu giữ trong quá trình điều tra. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia có gắn thẻ sim số thuê bao 0971.939.074 và ½ trị giá xe mô tô nhãn hiệu Sirius YAMAHA biển kiểm soát 74D1-146.31 của Võ Ngọc C vì đây là công cụ phương tiện phạm tội, trả lại ½ trị giá xe mô tô hiệu Sirius YAMAHA biển kiểm soát 74D1-146.31 cho bà Trần Thị T vì đây là tài sản chung của vợ chồng Võ Ngọc C và Trần Thị T.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo : Do có sử dụng Ma túy, nên Võ Ngọc C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân cụ thể như sau: Chiều ngày 30/01/2020 C dùng điện thoại di động của mình có số thuê bao 0971.939.074 gọi vào số 0388.833.735 để gặp người phụ nữ tên M ở thị xã Quảng Trị hỏi mua 10 viên Ma túy thì người này đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1 -146.31, xe đăng ký mang tên Võ Ngọc C đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Bích Khê, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong để lấy Ma túy của người phụ nữ này. Tại đây, C được người phụ nữ này giao cho một đoạn ống nhựa màu tím bên trong có chứa 10 viên Ma túy và C trả cho người này 1.000.000 đồng. Sau khi mua được số Ma túy này, C tiếp tục chạy xe trên đường được một đoạn thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Triệu Phong yêu cầu dừng xe kiểm tra, sợ bị phát hiện Ma túy mà C cất giữ trong người nên C liền vứt số Ma túy này xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang đồng thời thu giữ toàn bộ số Ma túy này.

Tại Bản kết luận giám định số 138/KLGD-PC09 ngày 03/02/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 viên nén màu

hồng được niêm phong gửi đến giám định là chất Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,0344g. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự là 323 theo quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất. Hành vi nêu trên của Võ Ngọc C đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất Ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Triệu Long nói riêng và huyện Triệu Phong nói chung. Hành vi đó đã có đủ các yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất Ma túy”** được quy định xử phạt theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đó là Methamphetamine có khối lượng 0,1 đến dưới 05 gam.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người thường trú tại xã Triệu Long, là địa bàn gần với trung tâm huyện lỵ của huyện Triệu Phong nên bị cáo thường xuyên nghe tuyên truyền về tác hại của Ma túy đối với sức khoẻ con người và đối với an ninh trật tự, an toàn xã hội nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém mà dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm đang có chiều hướng tăng nhanh trên địa bàn huyện Triệu Phong. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi 02 con nhỏ và mẹ già bị bại liệt có xác nhận của chính quyền địa phương. Sau khi xem xét quá trình nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo ngang mức khởi điểm của khung hình phạt là thoả đáng.

Đối với hành vi bán Ma túy cho bị cáo của người tên Mập vào ngày 30/01/2020 thì cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra nhưng chưa xác định được, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị T, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ một xe mô tô biển kiểm soát 74D1-146.31 mang tên Võ Ngọc C khi C đang dùng xe này để thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 30/01/2020. Bà T

là vợ của bị cáo Võ Ngọc C nên bà Thủy có quyền lợi trong việc xử lý chiếc xe mô tô này. Khi Võ Ngọc C dùng xe mô tô biển kiểm soát 74D1-146.31 để thực hiện hành vi phạm tội thì bà T hoàn toàn không biết, nên bà T không có lỗi. Trong khi Võ Ngọc C dùng xe mô tô này thực hiện hành vi phạm tội thì Võ Ngọc C và bà Trần Thị T vẫn còn tồn tại quan hệ vợ chồng (có xác nhận của UBND xã Triệu Long ngày 18/5/2020). Trong quá trình điều tra, bà T và bị cáo Võ Ngọc C thừa nhận xe mô tô này là tài sản chung của vợ chồng, nên cần xem xét quyền lợi của bà T khi xử lý xe mô tô này. Theo quy định tại Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là tài sản chung của vợ chồng nên mỗi người được sở hữu  $\frac{1}{2}$  giá trị xe mô tô, nên khi tịch thu thì chỉ tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị xe, còn lại  $\frac{1}{2}$  giá trị xe thì trả lại cho bà T.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius YAMAHA biển kiểm soát 74D1-146.31, đây là phương tiện mà bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị xe mô tô sung công quỹ Nhà nước, phần còn lại thì trả lại cho bà T là phù hợp với quy định tại Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình sử dụng, Võ Ngọc C đã làm mất giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Sirius YAMAHA biển kiểm soát 74D1-146.31, Cơ quan điều tra đã lập phiếu xác minh phương tiện vào ngày 27/3/2020 và xác định xe mô tô nhãn hiệu Sirius YAMAHA biển kiểm soát 74D1-146.31, đăng ký lần đầu ngày 17/11/2014 (có số khung: **RLCS5C6J0EY102874**, số máy **5C6J-102875**) là của Võ Ngọc C đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô. Vì vậy, trong hồ sơ vụ án không thu giữ được Giấy đăng ký xe mô tô nói trên.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia có gắn thẻ sim số thuê bao 0971.939.074 thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước vì đây là phương tiện liên lạc mà Võ Ngọc C dùng để liên lạc mua Ma túy về sử dụng là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với một đoạn ống nhựa màu tím dùng để chứa Ma túy, số Ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,9742g và bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 102863 thì áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vì đây là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

##### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Ngọc C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 30/01/2020 đến ngày 05/02/2020.

##### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị xe mô tô biển kiểm soát **74D1-146.31** (Xe có số khung: **RLCS5C6J0EY102874**, số máy **5C6J-102875**) sung công quỹ Nhà nước; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia có gắn thẻ sim số thuê bao 0971.939.074.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình trả lại cho bà Trần Thị T  $\frac{1}{2}$  giá trị xe mô tô biển kiểm soát **74D1-146.31** (có số khung: **RLCS5C6J0EY102874**, số máy **5C6J-102875**) .

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số Ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,9742g và bao gói được niêm phong trong phong

bì có ký hiệu PS3A 102863; một đoạn ống nhựa màu tím đã thu giữ trong quá trình điều tra.

*(Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2020 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).*

### **3. Về án phí:**

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Võ Ngọc C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Hải**

